

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HS- ST
Ngày: 26/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Phương.
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Quang; Bà Lê Thị Tình.
- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà:** Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2024/TLST - HS, ngày 11/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST - HS ngày 13/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn S, sinh ngày: 13/3/2004; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Hộ khẩu thường trú: Bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Liên (đã chết); con bà Lò Thị Điều, sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 tiền án

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2022/HSST ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Ngày 08/3/2024 Lò Văn S chấp hành xong án phạt tù. Về chấp hành bản án: S đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, về số tiền 9.000.000 đồng S chưa bồi thường (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HSST ngày 20/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xử phạt bị cáo 05 tháng tù về tội: Trộm

cấp tài sản (tại bản án này bị cáo phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được xác định không có án tích).

Ngày 28/9/2021, Lò Văn S bị Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 750.000 đồng. Trong các ngày 06/8/2022, 07/8/2022, 08/8/2022, Lò Văn S bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 175, 176, 177 về hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần phạt số tiền 2.500.000 đồng, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 18/8/2022 Lò Văn S bị chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 08/9/2022 Ủy ban nhân dân xã Mường Khoa ra quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn P, sinh ngày: 11/7/1994; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Hộ khẩu thường trú: Bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Chom, sinh năm: 1946; con bà Lò Thị Phan, sinh năm: 1946; bị cáo có vợ Lý Thị Viên, sinh năm: 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm: 2015, con nhỏ sinh năm: 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm: 1977, anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm: 1975; Điều trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (*có mặt*).

2. Chị Cự Thị Sông, sinh năm: 1985; Trú tại: Bản Ngải Thầu Thấp, xã Khun Há, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. (*vắng mặt*).

3. Anh Vừ A Chu, sinh năm 1994; Trú tại: Bản Noong Thằng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (*vắng mặt*).

4. Anh Lò Văn Si, sinh năm: 1977; Trú tại: Bản Phiêng Tiên, xã Bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. (*vắng mặt*).

5. Anh Lò Văn Dem, sinh năm: 1976; Trú tại: Bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 03/4/2024, tại xã Khun Há, huyện Tam Đường và xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S và Lò Văn P đã cùng nhau thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 11 giờ ngày 03/4/2024, Lò Văn S rủ Lò Văn P đi trộm cắp xe mô tô mang đi bán lấy tiền cùng nhau tiêu sài. Sau đó S và P cùng đi bộ từ bản Hào Nghè, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên sang xã Khun Há, huyện Tam Đường để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến bản Ngải Thầu Thấp, xã Khun Há, huyện Tam Đường, S và P cùng thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu S đỏ, đen, biển kiểm soát 25B1-663.70 của chị Cứ Thị Sông, sinh năm: 1985, trú tại bản Ngải Thầu Thấp, xã Khun Há, huyện Tam Đường đang dựng ở lề đường, xe không khóa cổ nên S và P đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó S bảo P đứng canh giới còn S phá khóa xe và đề nổ khởi động xe. Sau đó S điều khiển xe chở P đi ra đường Quốc lộ 32 hướng về huyện Tân Uyên mục đích mang xe sang huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai bán lấy tiền tiêu sài.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2024, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-663.70 vừa trộm cắp được của chị Cứ Thị Sông chở P đi đến bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên. Tại đây cả hai nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave &, màu S xanh, bạc, biển kiểm soát 25U1-064.63 của Lò Văn Dem, trú tại bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên đang dựng ở lề đường Quốc lộ 32 không có người trông coi, xe không khóa cổ. Sau đó S tiến đến dắt trộm chiếc xe này đi bộ hướng về trung tâm xã Pắc Ta còn P tiếp tục điều khiển xe biển kiểm soát 25B1-663.70 đi chậm phía sau và dùng chân đẩy xe cho S. Khi đi đến khu vực suối cạn phía sau cây xăng thuộc bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, S trực tiếp phá khóa xe mô tô biển kiểm soát 25U1-064.63 nhưng không phá được. Do sợ bị phát hiện nên S và P đã bỏ lại chiếc xe biển kiểm soát 25U1-064.63 tại suối cạn rồi tiếp tục điều khiển xe biển kiểm soát 25B1-663.70 đi sang huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để bán. Đến ngày 04/4/2024 Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên đã tìm thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25U1-064.63 rồi giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để điều tra, xử lý.

Ngoài ra quá trình điều tra xác định, trong ngày 03/4/2024 khi S và P điều khiển chiếc xe biển kiểm soát 25B1-663.70 trộm cắp được của chị Cứ Thị Sông đi sang huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai để bán. Trên đường đi đến xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, S và P còn cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe mô tô khác gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu S đỏ, đen, biển kiểm soát 24V1-134.43 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu S trắng, đen, biển kiểm soát 24AB-005.58 tại đây, mỗi người điều khiển 01 xe cùng đi về bến xe khách Mỹ Đình tại thành phố Hà Nội và bán lấy tiền chia nhau tiêu sài cá nhân hết. Còn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-

663.70 thì S và P bỏ lại tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Sau đó quá trình điều tra Công an huyện Văn Bàn đã thu giữ được chiếc xe mô tô này, đến ngày 16/5/2024 đã bàn giao lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để tiếp tục xử lý. Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 02 chiếc xe mô tô tại xã Nậm Xé, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai của Lò Văn S và Lò Văn P, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi bán 2 xe mô tô trộm ở huyện Văn Bàn xong, tại Hà Nội S và P bị lạc nhau. Do không có điện thoại để liên lạc nên sau đó P ở lại Hà Nội làm thuê. Còn S sau khi tiêu hết tiền do bán xe mà có, đến sáng ngày 08/4/2024 S đã đột nhập vào một gia đình ở phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thực hiện hành vi dùng 01 con dao đe dọa chủ nhà rồi cướp được 02 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng và số tiền khoảng 60.000 đồng. Sau đó S nhanh chóng bỏ chạy và đi đến bến xe Mỹ Đình bán 02 chiếc điện thoại cướp được 1.100.000 đồng. Sau đó S đón xe ô tô khách đi về huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Đối với hành vi cướp tài sản tại phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội của Lò Văn S, cơ quan Cảnh sát điều tra quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi từ Hà Nội về đến huyện Tân Uyên, trong các ngày 09/4/2024 và ngày 02/5/2024 Lò Văn S đã một mình thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Tân Uyên, huyện Than Uyên, huyện Tam Đường cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/4/2024, sau khi từ thành phố Hà Nội về đến huyện Tân Uyên, ngay sau đó, S đột nhập vào gia đình chị Nguyễn Thị Hồng, anh Nguyễn Văn Dũng, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên để trộm cắp tài sản gồm số tiền mặt là 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95 màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu ghi xám; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 7 màu hồng; 01 chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại, không rõ nhãn hiệu; 01 dây chuyền bằng kim loại bạc; 01 lắc đeo tay bằng kim loại bạc và một con lợn làm bằng thạch cao bên trong đựng tiền tiết kiệm. Sau khi trộm cắp được tài sản nhà Hồng, S mang ra nương chè gần đó đập vỡ con lợn lấy và đếm được số tiền 46.300.000 đồng. S mang theo tiền và số tài sản trộm được đi sang bến xe Lào Cai và đón xe ô tô khách đi về huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để trốn. Tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, S dùng số tiền trộm được mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 01/5/2024, S đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 plus màu ghi xám và chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A95 màu đen trộm của Nguyễn Thị Hồng tại một cửa hàng mua bán điện thoại di động không rõ địa chỉ tại Bắc Ninh được 1.400.000 đồng. Còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo 7 màu hồng, 01 đồng hồ đeo tay, 01 dây chuyền và 01 lắc tay, S làm rơi mất trong quá trình di chuyển. Sau đó S đón ô tô khách đi lên bến xe Mỹ Đình và đón tiếp xe ô tô khách về huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Lần thứ hai: Đến khoảng 07 giờ ngày 02/5/2024, S từ Hà Nội về đến Ngã ba đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Sau đó S đi bộ lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mua ma túy của một người đàn ông dân tộc mông không rõ lai lịch sử dụng hết rồi tiếp tục đi bộ theo đường dân sinh xuống đường quốc lộ 32 mục đích để đi về nhà. Lúc này S đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 1.400.000 đồng do bán điện thoại. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, trên đường từ bản Noong Thăng xuống đường S nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu S xanh, đen, biển kiểm soát 25T1-158.71 của anh Vừ A Chu, sinh năm 1994, trú tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên đang dựng trước cửa một nhà dân, trên xe có cắm chìa khóa. Lúc này S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để mang đi bán lấy tiền tiêu sài nên S tiến lại dắt chiếc xe này đi ra đường và nổ máy điều khiển đi lên xã Bản Bo, huyện Tam Đường để bán lấy tiền. Khi S đi xe đến cửa hàng mua bán xe máy Hoàng Motos thuộc bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường do Phạm Đình Hoàng, sinh năm 1989 làm chủ, S mang xe vào cửa hàng để hỏi bán. Khi đang trao đổi còn chưa kịp bán thì ngay lúc này tại cửa hàng có Công an xã Bản Bo, huyện Tam Đường đi đến nên S nhanh chóng bỏ lại chiếc xe tại đây và bỏ chạy về bản Phiêng Tiên, xã Bản Bo, huyện Tam Đường để trốn. Công an xã Bản Bo, huyện Tam Đường đã thu giữ và đến ngày 03/5/2024 đã bàn giao chiếc xe mô tô này cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để xử lý theo quy định.

Lần thứ ba: Đến khoảng 19 giờ ngày 02/5/2024, khi đang chạy trốn đến lán của gia đình anh Lò Văn Si, sinh năm 1977 trú tại bản Phiêng Tiên, xã Bản Bo, huyện Tam Đường. Thấy lán mở cửa và không có người nên S đi vào trộm cắp quần áo để mặc. Khi vào trong lán, S thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave &, màu S xanh, không gắn biển kiểm soát của Lò Văn Si. Lúc này S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe làm phương tiện để trốn chạy nên S dùng 01 con dao nhọn bằng kim loại mua được từ trước rồi cắt dây mát ở ổ khóa điện nhằm phá khóa xe, đề nổ máy rồi điều khiển chiếc xe đi về bản Nậm Cung 1, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên. Sau đó S đi vào một lán ruộng bỏ hoang để trốn, con dao dùng để phá khóa xe S làm rơi tại lán của Si sau đó bị công an thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Đến 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2024, tại lán ruộng ở bản Nậm Cung 1, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, Lò Văn S bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt giữ và thu giữ chiếc xe mô tô S trộm cắp của Lò Văn Si.

Đến ngày 05/7/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt giữ đối với Lò Văn P khi P đang ở quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tại cơ quan điều tra P đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên khởi tố bị can, bắt bị can để tạm giam đối với Lò Văn P về tội trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra xác định Lò Văn S đã cố ý phạm tội trộm cắp tài sản từ năm lần trở lên và đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS, ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave RSX, màu S đỏ, đen, biển kiểm soát 25B1- 663.70, số khung: RLHJC4327AY189507, số máy: JC43E5659588, đã qua sử dụng có trị giá 12.333.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS, ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave &, biển kiểm soát 25U1-064.63; màu S xanh, bạc, số khung: RLHJA3929NY484430, số máy: JA39E-2928443, đã qua sử dụng, có trị giá 12.833.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave &, màu S xanh, số máy: JA70E0251767, số khung: RLHJA3937RY001175, chưa có biển kiểm soát, sản xuất năm 2024, có trị giá 17.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu kết luận: 01 chiếc mô tô nhãn hiệu HonDa Wave RSX màu S xanh, đen, biển kiểm soát 25T1-158.71, số khung 3858LY022370, số máy JA52E0132251, đã qua sử dụng có trị giá 12.220.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại di động Oppo A95 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Vivo màu hồng (*không rõ chủng loại*); 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 6Plus màu ghi xám; 01 đồng hồ đeo tay của nam, làm bằng kim loại có màu vàng đồng, không rõ nhãn hiệu; 01 dây chuyền đeo cổ của nam, làm bằng kim loại bạc; 01 lắc đeo tay bằng kim loại bạc là những tài sản do Lò Văn S trộm cắp của gia đình Nguyễn Thị Hồng.

Ngày 29/8/2024, Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên ban hành công văn số 18/CV-HĐ ĐGTS trả lời yêu cầu định giá tài sản: Hội đồng định giá tài sản không đủ cơ sở để định giá (*Thông tin về tài sản định giá chưa đủ cơ sở để định giá tài sản*).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không thu giữ được những tài sản (gồm 03 chiếc điện thoại, 01 đồng hồ đeo tay, 01 dây chuyền và 01 lắc đeo tay) mà S lấy trộm của gia đình Nguyễn Thị Hồng. Bản thân Nguyễn Thị Hồng và gia đình không cung cấp được giấy tờ tài liệu gì liên quan đến các tài sản trên nên không có căn cứ định giá để xác định trị giá tài sản và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn S về số tài sản trộm cắp này.

Vật chứng đã xử lý: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25U1-064.63 do Lò Văn S, Lò Văn P trộm cắp, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã

trao trả lại cho cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Dem; Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-663.70 do Lò Văn S, Lò Văn P trộm cắp, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trao trả lại cho cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Cù Thị Sông. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave &, màu S xanh, số máy: JA70E0251767, số khung: RLHJA3937RY001175, chưa có biển kiểm soát do Lò Văn S trộm cắp cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trao trả lại cho cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn Si và chiếc xe biển kiểm soát 25T1-158.71 do Lò Văn S trộm cắp cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trao trả lại cho cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Vừ A Chu.

Vật chứng không thu giữ được: Số tiền 50.300.000 đồng do Lò Văn S đã tiêu sài cá nhân hết; 01 vỏ con lợn đất, 01 chiếc điện thoại di động Oppo A95 màu đen, 01 điện thoại Vivo màu hồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 6Plus màu ghi xám; 01 đồng hồ đeo tay; 01 dây chuyền đeo cổ; 01 lắc đeo tay bằng kim loại bạc của gia đình Nguyễn Thị Hồng.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 con dao nhọn dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,2cm, nơi nhỏ nhất 0,1cm, dày 0,1cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, trên cán dao được đính một vòng kim loại màu vàng đồng; vỏ dao bằng gỗ trên vỏ dao được đính 03 vòng kim loại màu vàng đồng đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT-VKS- TU, ngày 10/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn P, phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lò Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn S mức án tù từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn P mức án tù từ 01 năm 4 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Lò Văn Dem, Cù Thị Sông sau khi nhận lại xe mô tô do Lò Văn S, Lò Văn P trộm cắp đều không yêu cầu các bị cáo S và P phải bồi thường gì. Bị hại Vừ A Chu, Lò Văn Si cũng nhận lại tài sản và không yêu cầu Lò Văn S phải bồi thường. Bị hại Nguyễn Thị Hồng và anh

Nguyễn Văn Dũng không yêu cầu Lò Văn S phải bồi thường số tiền 50.300.000 đồng, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,2cm, nơi nhỏ nhất 0,1cm, dày 0,1cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, trên cán dao được đính một vòng kim loại màu vàng đồng; vỏ dao bằng gỗ trên vỏ dao được đính 03 vòng kim loại màu vàng đồng, do bị cáo Lò Văn S dùng làm công cụ phạm tội.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn S, Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu.

Các bị hại chị Hồng, anh Dũng không đề nghị bị cáo S phải bồi thường số tiền 50.300.000 đồng do bị cáo chiếm đoạt, anh Dem có mặt tại phiên tòa đã nhận lại tài sản, nên không đề nghị các bị cáo S, P phải bồi thường khoản gì thêm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa các bị hại Vừ A Chu, Lò Văn Si, Cứ Thị Sông vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những bị hại. Vì vậy việc vắng mặt của những bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của các bị hại và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Khoảng từ hơn 11 giờ đến 14 giờ ngày 03/4/2024, Lò Văn S và Lò Văn P cùng nhau thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể: Lần thứ nhất **tại bản Ngải Thầu Thấp, xã Khun Há, huyện Tam Đường** S và P cùng nhau trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu S đỏ, đen, biển kiểm soát 25B1-663.70 trị giá 12.333.000 đồng của chị Cứ Thị Sông. Tiếp tục đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên S, P cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave &, màu S xanh, bạc, biển kiểm soát 25U1-064.63 trị giá 12.833.000 đồng của Lò Văn Dem mục đích mang bán lấy tiền tiêu sài. Như vậy tổng trị giá tài sản 02 lần trộm cắp của Lò Văn S, Lò Văn P là 25.166.000 đồng.

Ngoài 02 lần trộm cắp tài sản nêu, trong các ngày 09/4/2024 và ngày 02/5/2024 Lò Văn S đã một mình thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Tân Uyên, huyện Tân Uyên và huyện Tam Đường, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/4/2024 tại nhà của chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Dũng thuộc tổ dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, Lò Văn S đã trộm cắp tổng số 50.300.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Lần thứ hai: Vào khoảng 07 giờ ngày 02/5/2024 tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên, Lò Văn S trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu S xanh, đen, biển kiểm soát 25T1-158.71 trị giá 12.220.000 đồng của Vừ A Chu, mục đích mang bán lấy tiền tiêu sài nhưng S chưa kịp tiêu thụ thì bị thu giữ. Lần thứ ba: Vào khoảng 19 giờ ngày 02/5/2024, tại bản Phiêng Tiên, xã Bản Bo, huyện Tam Đường, Lò Văn S trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave &, màu S xanh, đen, không gắn biển kiểm soát, trị giá 17.000.000 đồng của Lò Văn Si để làm phương tiện. Sau đó khi S đang dùng xe của Si chạy trốn thì bị Công an huyện Tân Uyên bắt giữ.

Như vậy Lò Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng trị giá tài sản và số tiền của 05 lần trộm cắp là 104.686.000 đồng. Ngoài ra bị cáo S đã cố ý phạm tội trộm cắp tài sản từ năm lần trở lên và đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, nên thuộc tình tiết định khung "có tính chất chuyên nghiệp". Vì vậy hành vi của bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 - Bộ luật hình sự

Đối với hành vi của Lò Văn P đồng phạm với Lò Văn S và phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng trị giá tài sản 02 lần trộm cắp là 25.166.000 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo Lò Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đánh giá hành vi của các bị cáo HĐXX nhận thấy: Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo S, P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bản thân bị cáo S là người nghiện chất ma túy, do vậy các lần trộm cắp tài sản mục đích mang bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần có tính chuyên nghiệp, tái phạm. Đối với bị cáo P cũng là người nghiện chất ma túy, trong vụ án này bị cáo P cũng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hai lần. Hành vi của các bị cáo coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét về vai trò đồng phạm: Trong vụ án này đối với 02 lần trộm cắp vào ngày 03/4/2024, tại bản Ngải Thầu Thấp, xã Khun Há, huyện Tam Đường và bản Bó Lun xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S và Lò Văn P cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe mô tô. Trong đó Lò Văn S là người khởi xướng, rủ bị can P đi trộm tài sản, S cũng là người trực tiếp phá khóa các xe mô tô do vậy Lò Văn S phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị can Lò Văn P đi cùng S trộm cắp, cảnh giới cho S vì vậy P phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm tích cực, do vậy bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt cao hơn bị cáo P.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo S đã có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo S đã 05 lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại, do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo P đã 02 lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại, do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo là người dân tộc thiểu số không sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, bị cáo cũng được đi học hết lớp 9/12 đã từng bị xét xử nhiều lần, bị cáo đã được giáo dục về pháp luật, do vậy bị cáo không còn hạn chế về nhận thức pháp luật, nên không được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo P cũng thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số, mặc dù bị cáo không sống ở khu vực đặc biệt khó khăn, bị cáo cũng được đi học hết lớp 9/12 nhưng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo S đã hai lần bị xét xử đều về tội trộm cắp tài sản, trong đó có một bản án bị cáo phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được xác định không có án tích, một bản án bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Xét thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lao động làm ăn chân chính, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, có nhân thân xấu. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo S. Bị cáo P tuy không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo cũng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu lao động làm ăn chân chính, thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cũng cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo và gia đình còn khó khăn, bản thân các bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 - Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lò Văn Dem, chị Cứ Thị Sông đã nhận lại tài sản, nên không yêu cầu bị cáo S và bị cáo P phải bồi thường; các bị hại anh Lò Văn Si và anh Vừ A Chu đã nhận lại tài sản, nên không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường; bị hại chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Dũng không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường tổng số tiền mà bị cáo S chiếm đoạt là 50.300.000 đồng. Do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với những chiếc xe do các bị cáo trộm cắp của các bị hại anh Lò Văn Dem, chị Cứ Thị Sông, anh Vừ A Chu và anh Lò Văn Si. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp nêu trên là đúng quy định.

01 con dao nhọn dài 19 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,2cm, nơi nhỏ nhất 0,1cm, dày 0,1cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, trên cán dao được đính một vòng kim loại màu vàng đồng; vỏ dao bằng gỗ trên vỏ dao được đính 03 vòng kim loại màu vàng đồng, do bị cáo Lò Văn S dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] Về các vấn đề khác:

Ngày 02/5/2024 tại bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên Lò Văn S mua ma túy của một người đàn ông dân tộc mông không rõ lai lịch và sử dụng hết. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép Heroin của Lò Văn S, Công an huyện Tân Uyên đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Ngày 09/4/2024, Lò Văn S đã trộm cắp tài sản của gia đình bà Nguyễn Thị Hồng gồm: 03 chiếc điện thoại đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay, 01 dây chuyền, 01 lắc đeo tay. Cơ quan điều tra đã tiến hành hết các biện pháp điều tra nhưng không có căn cứ định giá để xác định trị giá của những tài sản này nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn S đối với số tài sản trộm cắp nêu trên.

Đối với chủ cửa hàng mua bán điện thoại di động tại khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội nơi Lò Văn S đến bán 02 chiếc điện thoại di động trộm của bị hại Nguyễn Thị Hồng. Quá trình điều tra không xác định được địa chỉ cụ thể của cửa hàng này và chủ cửa hàng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không thu giữ được 2 chiếc điện thoại trên và không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với chủ cửa hàng này.

Đối với Phạm Đình Hường là chủ cửa hàng mua bán xe mô tô tại bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường là nơi Lò Văn S mang chiếc xe mô tô trộm của Vừ A Chu đến để bán. Quá trình điều tra xác định Hường có gặp và trao đổi việc mua bán xe với S nhưng Hường chưa mua xe và cũng không biết chiếc xe này do S trộm cắp mà có. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Phạm Đình Hường là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn S về tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn P về tội: "Trộm cắp tài sản".

Điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03/5/2024.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 05/7/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 19cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,2cm, nơi nhỏ nhất 0,1cm, dày 0,1cm, cán dao bằng gỗ hình trụ, trên cán dao được đính một vòng kim loại màu vàng

đồng; vỏ dao bằng gỗ trên vỏ dao được đính 03 vòng kim loại màu vàng đồng thu giữ của bị cáo Lò Văn S.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo Lò Văn S, Lò Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại chị Nguyễn Thị Hồng, anh Nguyễn Văn Dũng, anh Lò Văn Dem có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị hại anh Vừ A Chu, anh Lò Văn Si, chị Cứ Thị Sông có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện ;
- THA dân sự huyện;
- Cơ quan THAHS, Cơ quan điều tra;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

